

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TGSGROUP

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TGSGROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TGSGROUP BUSINESS REAL ESTATE AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TGSGROUP., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108031500

3. Ngày thành lập: 23/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 1 Số 9 Ngách 6A ngõ 6 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 66828986

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
2.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
3.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
4.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản Hoạt động sàn giao dịch bất động sản	6820
5.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
7.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	6190
8.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
9.	In ấn	1811
10.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
12.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
13.	Xây dựng nhà các loại	4100
14.	Xây dựng công trình công ích	4220
15.	Phá dỡ	4311
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. Thẩm tra, thiết kế xây dựng	7110
22.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
23.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
24.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
25.	Đào tạo cao đẳng	8541
26.	Giáo dục mầm non	8510
27.	Giáo dục tiểu học	8520
28.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông Chi tiết: Giáo dục trung học phổ thông; giáo dục trung học cơ sở	8531
29.	Đào tạo đại học và sau đại học	8542
30.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy máy tính.	8559

31.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức	8230
32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
33.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại	6329
34.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
35.	Quảng cáo	7310
36.	Lập trình máy vi tính	6201

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ THU HÀ	Phố Nả Vinh Phệ, Xã Chu Minh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	10.000.000.000	50,000	001184011289	
			Tổng số	100.000	10.000.000.000	50,000		
2	NGUYỄN VĂN TUẤN	Phố Nả Vinh Phệ, Xã Chu Minh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	9.000.000.000	45,000	024084000242	
			Tổng số	90.000	9.000.000.000	45,000		
3	ĐỖ CÔNG QUYẾT	Phố Nả Vinh Phệ, Xã Chu Minh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	5,000	112226602	
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ THỊ THU HÀ**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *05/01/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001184011289*

Ngày cấp: *17/12/2015*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Phố Nả Vinh Phệ, Xã Chu Minh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 89, tổ 27, ngõ 36 phố Dịch Vọng Hậu, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội